

Số: /KH-UBND

Thiên Tân, ngày tháng 8 năm 2026

**KẾ HOẠCH  
Phát triển Kinh tế tập thể, Hợp tác xã năm 2027**

Thực hiện Công văn số 5337 /STC-ĐKKD ngày 20/8/2026 của Sở Tài chính tỉnh Lạng Sơn về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2027, đề xuất nhu cầu hỗ trợ vốn sự nghiệp Nguồn ngân sách Trung ương cho lĩnh vực kinh tế tập thể, hợp tác xã năm 2027.

**Phần thứ nhất  
ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ,  
HỢP TÁC XÃ NĂM 2026**

**I. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ  
NĂM 2026**

**1. Đánh giá dựa trên các chỉ tiêu về hoạt động sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã**

***a) Về số lượng, doanh thu và thu nhập của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác (HTX, LH HTX, THT)***

- Tổng số HTX: 03 HTX (trong đó: 03 HTX đang hoạt động); 100% so với mục tiêu kế hoạch năm 2026;

- Doanh thu bình quân của các HTX: 280 triệu đồng (trong đó: bao gồm doanh thu đối với thành viên và doanh thu đối với thị trường bên ngoài thành viên); đạt 100% so với mục tiêu kế hoạch năm 2026;

- Lãi bình quân của các HTX: 250 triệu đồng; đạt 100% so với mục tiêu kế hoạch năm 2026.

***b) Về thành viên, lao động của HTX, LH HTX, THT***

Đánh giá kết quả đạt được dựa trên một số tiêu chí, chỉ rõ nguyên nhân của những biến động tăng/giảm các chỉ tiêu, cụ thể sau:

- Tổng số thành viên của HTX: 23 hộ (trong đó nêu rõ: 0 số lượng thành viên mới gia nhập, rút khỏi của mỗi loại); đạt 100% so với mục tiêu kế hoạch năm 2026;

- Tổng số lao động làm việc thường xuyên trong HTX: 23 người (trong đó nêu rõ số lao động đồng thời là thành viên của mỗi loại); đạt 100% so với mục tiêu kế hoạch năm 2026;

- Thu nhập bình quân của lao động làm việc thường xuyên trong HTX: 4 triệu đồng/người; đạt 100% so với mục tiêu kế hoạch năm 2026.

***c) Về trình độ cán bộ quản lý hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác***

Đánh giá kết quả đạt được dựa trên một số tiêu chí cụ thể sau:

- Tổng số cán bộ quản lý HTX: 3 người.
- Tổng số cán bộ quản lý HTX đạt trình độ Sơ cấp, Trung cấp: 01 người.
- Tổng số cán bộ quản lý HTX đạt trình độ Đại học, Cao đẳng: 0 người.
- Tổng số cán bộ quản lý HTX đạt trình độ Trung cấp LLCT: 0 người

**2. Đánh giá theo lĩnh vực**

**2.1 Lĩnh vực nông nghiệp**

- Số lượng: 03 HTX, trong đó: số lượng đang hoạt động 02 HTX.
- Số lượng thành viên tham gia: 16 người.
- Lãi bình quân của HTX: 220 triệu/năm.
- Thu nhập bình quân của lao động làm việc thường xuyên HTX: 3 - 4 triệu đồng/tháng.

**2.2 Lĩnh vực Công nghiệp**

- Số lượng: 01 HTX, trong đó: số lượng đang hoạt động 01 HTX.
- Số lượng thành viên tham gia: 7 người.
- Số lượng lao động làm việc thường xuyên (trong đó có số lượng lao động đồng thời là thành viên): 6 người.
- Lãi bình quân của HTX: 350 triệu đồng/ năm.
- Thu nhập bình quân của lao động làm việc thường xuyên HTX: 3,5 - 4 triệu đồng/năm.

**3. Đánh giá tác động của HTX, LH HTX, THT tới thành viên, kinh tế hộ thành viên**

Tình hình phát triển HTX trên địa bàn xã đã có bước tiến triển, HTX nông nghiệp hoạt động theo mô hình HTX kiểu mới, hiệu quả, phát huy tốt những lợi thế của địa phương, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, tạo việc làm cho người dân.

Hoạt động của các hợp tác xã (HTX), trên địa bàn trong năm 2026 đã có những tác động tích cực đến thành viên và kinh tế hộ thành viên. Thông qua việc tổ chức liên kết, cung ứng vật tư, giống, vốn, dịch vụ kỹ thuật, hỗ trợ sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, các HTX từng bước phát huy vai trò là cầu nối giữa các hộ thành viên với thị trường, doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế khác.

Thông qua hoạt động của HTX, kinh tế hộ thành viên từng bước được củng cố và phát triển. Thu nhập của các hộ tham gia liên kết có xu hướng được cải thiện; việc làm và sinh kế của thành viên được duy trì ổn định. Các hộ thành viên có điều kiện phát huy lợi thế về đất đai, lao động, vốn và kinh nghiệm sản

xuất, đồng thời từng bước chuyển từ phương thức sản xuất tự phát sang sản xuất theo kế hoạch, có liên kết và định hướng thị trường.

**4. Đánh giá tình hình liên kết giữa tổ chức kinh tế tập thể, hợp tác xã với các thành phần kinh tế khác và một số mô hình hoạt động hiệu quả theo phương thức sản xuất gắn với chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ cao**

- Liên kết giữa HTX với doanh nghiệp, hộ thành viên trong sản xuất, bao tiêu sản phẩm, liên kết theo chuỗi giá trị từng bước hình thành. HTX là nhân tố quan trọng góp phần xây dựng nông thôn mới, thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã, nhất là ở lĩnh vực nông nghiệp. Thông qua hoạt động liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, các HTX đã thể hiện được vai trò cầu nối, tạo điều kiện cho các thành viên, hộ nông dân, áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, góp phần giải quyết việc làm và tăng thêm thu nhập cho người lao động, tạo được niềm tin cho thành viên. HTX nông nghiệp đã giảm được chi phí đầu vào, nâng cao chất lượng sản phẩm, đem lại thu nhập ổn định cho các thành viên, xóa đói, giảm nghèo, nâng cao đời sống nhân dân.

**II. KẾT QUẢ THI HÀNH PHÁP LUẬT VÀ CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ (KTTT, HTX)**

**1. Kết quả thi hành pháp luật và các văn bản về KTTT, HTX**

- UBND xã chủ động triển khai thực hiện Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15 theo chỉ đạo của Trung ương và địa phương; ban hành kế hoạch triển khai, tổ chức phổ biến, quán triệt các nội dung của Luật đến cán bộ, công chức, viên chức, các hợp tác xã trên địa bàn. Luật Hợp tác xã năm 2023 tạo hành lang pháp lý thuận lợi hơn cho phát triển kinh tế tập thể, bổ sung nhiều chính sách hỗ trợ, đổi mới quản trị, mở rộng đối tượng thành viên và hoàn thiện cơ chế hoạt động của các hợp tác xã.

- Việc triển khai được thực hiện đồng bộ, bám sát kế hoạch, góp phần nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước và các tổ chức kinh tế tập thể về các quy định mới của Luật; tạo điều kiện để các hợp tác xã từng bước rà soát điều lệ, phương án sản xuất kinh doanh, tổ chức bộ máy và hoạt động theo đúng quy định pháp luật.

- Công tác tuyên truyền được triển khai thường xuyên, đa dạng về hình thức, phù hợp với từng nhóm đối tượng, lồng ghép tuyên truyền tại các cuộc họp, hội nghị của địa phương và các đoàn thể; nội dung bám sát các quy định mới của Luật Hợp tác xã năm 2023 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Qua tuyên truyền, nhận thức của cán bộ, công chức và các hợp tác xã về vị trí, vai trò của kinh tế tập thể được nâng lên; nhiều hợp tác xã chủ động nghiên cứu, cập nhật quy định mới, từng bước hoàn thiện điều lệ, tổ chức quản trị và phương án hoạt động phù hợp với quy định của pháp luật.

**2. Công tác quản lý nhà nước về KTTT, HTX**

- Công tác quản lý nhà nước về hợp tác xã trên địa bàn xã Thiện Tân được UBND xã triển khai theo quy định của Luật Hợp tác xã và các văn bản hướng dẫn thi hành; tập trung tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về kinh tế tập thể; theo dõi, nắm bắt tình hình hoạt động của các hợp tác xã; hỗ trợ hợp tác xã tiếp cận các chính sách ưu đãi, đào tạo, chuyển đổi số và xúc tiến thương mại; phối hợp kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật; tổng hợp, báo cáo tình hình hoạt động và kịp thời đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, góp phần phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn.

### **3. Kết quả triển khai chính sách hỗ trợ, ưu đãi hợp tác xã**

Trong năm 2026, các chính sách hỗ trợ, ưu đãi phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã được các cấp, các ngành quan tâm triển khai thực hiện theo quy định, góp phần tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện để các hợp tác xã duy trì hoạt động, mở rộng sản xuất, kinh doanh và nâng cao hiệu quả hoạt động.

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; hướng dẫn các hợp tác xã tiếp cận và thụ hưởng các chính sách hỗ trợ về vốn, đào tạo, khoa học công nghệ, xúc tiến thương mại, chuyển đổi số và phát triển sản phẩm. Qua đó, nhận thức của cán bộ quản lý, thành viên hợp tác xã về vai trò, quyền lợi và trách nhiệm trong hoạt động hợp tác xã từng bước được nâng lên.

## **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Kết quả đạt được**

Trong năm 2026, tình hình phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn đạt được một số kết quả tích cực. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã được quan tâm; nhận thức của các cấp, các ngành và người dân về vai trò của kinh tế tập thể từng bước được nâng lên.

Số lượng hợp tác xã cơ bản được duy trì và có bước phát triển; một số hợp tác xã hoạt động ngày càng ổn định, chủ động đổi mới phương thức tổ chức sản xuất, kinh doanh, mở rộng ngành nghề và nâng cao chất lượng dịch vụ cung ứng cho thành viên. Các hợp tác xã từng bước phát huy vai trò tập hợp, liên kết các hộ sản xuất, góp phần tổ chức lại sản xuất, tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho thành viên.

### **2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

#### **a) Tồn tại, hạn chế**

- Công tác tuyên truyền, vận động chưa đạt được kết quả như mong muốn; cách thức tổ chức, nhận thức về HTX kiểu mới có lúc, có nơi chưa đầy đủ và thông suốt; số lượng HTX hoạt động sản xuất, kinh doanh có hiệu quả và ổn định còn ít, chưa có sức lan tỏa...

- HTX trên địa bàn hoạt động còn nhiều hạn chế. Một số HTX hoạt động chưa đúng bản chất HTX kiểu mới; quy mô nhỏ, công nghệ lạc hậu, trình độ và

năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý, điều hành đôi lúc còn chưa kịp thời; chất lượng, hiệu quả hoạt động còn thấp và thiếu bền vững; lợi ích đem lại cho các thành viên chưa cao.

- HTX còn thiếu cơ sở vật chất, nguồn vốn đầu tư cho sản xuất, không có tài sản thế chấp để vay vốn, chưa xây dựng được phương án sản xuất kinh doanh hiệu quả để vay vốn tín dụng, huy động vốn của thành viên; phương thức hoạt động kinh doanh của HTX không phù hợp và chưa theo kịp với sự phát triển chung của thị trường; xây dựng thương hiệu sản phẩm và mở rộng thị trường, tiêu thụ sản phẩm chưa đủ sức cạnh tranh trên thị trường.

#### b) Nguyên nhân

- Công tác tuyên truyền về HTX kiểu mới chưa đi vào chiều sâu. Bản thân những thành viên tham gia HTX cũng chưa nhận thức hết trách nhiệm xây dựng và phát triển tổ chức kinh tế của mình.

- Nhận thức về bản chất, nguyên tắc và giá trị của mô hình HTX kiểu mới về vai trò của phát triển KTTT trong nông nghiệp của người dân còn nhiều hạn chế.

- Có một số cơ chế, chính sách HTX chưa có tiếp cận được.

- Cán bộ phụ trách HTX là kiêm nhiệm, do đó, việc kiểm tra, theo dõi tình hình hoạt động của các HTX chưa sâu sát, chưa kịp thời nắm bắt được khó khăn của các HTX để kiến nghị với cơ quan cấp trên.

- Thời tiết, khí hậu, dịch bệnh diễn biến phức tạp, khó lường gây bất lợi cho sản xuất nông nghiệp; giá cả hàng hóa nông sản không ổn định. HTX thiếu vốn để sản xuất, hỗ trợ người lao động và thành viên, trong khi đó nguồn lực phân bổ còn hạn chế gặp nhiều khó khăn.

- Đội ngũ cán bộ quản lý của các HTX đa phần đã lớn tuổi, trình độ chuyên môn, năng lực quản lý hạn chế, dẫn đến hiệu quả của công tác quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh không cao, còn lúng túng trong việc tìm kiếm thị trường tiêu thụ nông sản.

### **Phần thứ hai**

## **KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ NĂM 2027**

### **I. MỘT SỐ YÊU CẦU ĐỐI VỚI VIỆC XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KTTT, HTX NĂM 2027**

1. Kế hoạch phát triển HTX năm 2027 phải phù hợp với kế hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội chung của cả nước, của tỉnh và của xã; Chiến lược phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021 - 2030 (Quyết định số 340/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2021); Chương trình tổng thể về phát triển KTTT giai đoạn 2026 - 2030 và các chương trình, kế hoạch triển khai của bộ, ngành, địa phương để thực hiện chiến lược, kế hoạch nêu trên.

2. Phát triển HTX phải xuất phát từ nhu cầu chung thực tế của các thành viên trên mọi lĩnh vực đời sống kinh tế - xã hội, trên mọi vùng lãnh thổ; phải theo đúng các giá trị và các nguyên tắc cơ bản của HTX.

3. Các chỉ tiêu kế hoạch phải khả thi, phù hợp với kết quả, tình hình thực hiện chỉ tiêu kế hoạch trong năm 2026 và phù hợp với chỉ tiêu kế hoạch dài hạn của địa phương. Ngoài các chỉ tiêu số lượng, cần chú trọng các chỉ tiêu phản ánh chất lượng, hiệu quả.

## **II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KTTT, HTX NĂM 2027**

### **1. Dự báo những thuận lợi, khó khăn**

- Thuận lợi: Các hợp tác xã (HTX) hiện nay, đặc biệt trong lĩnh vực nông nghiệp, đang có thuận lợi lớn nhờ chính sách hỗ trợ phát triển, chuyển đổi từ tư duy sản xuất sang kinh tế nông nghiệp. Các HTX hưởng lợi từ việc liên kết sản xuất, chuẩn hóa sản phẩm (OCOP), tăng giá trị nông sản và nhận được sự hỗ trợ về cơ chế hoạt động, mở rộng sản xuất kinh doanh.

- Khó khăn: Hợp tác xã thiếu vốn kinh doanh, quy mô nhỏ lẻ, và năng lực quản trị đôi lúc còn hạn chế. Bên cạnh đó, các HTX gặp rào cản trong việc tiếp cận công nghệ, khó tìm đầu ra ổn định cho sản phẩm, và chuyển đổi hình thức hoạt động còn mang tính hình thức.

### **2. Định hướng chung về phát triển KTTT, HTX**

- Khuyến khích phát triển HTX theo các ngành nghề, từng lĩnh vực, ưu tiên xây dựng các mô hình hợp tác xã gắn với chuỗi giá trị, gắn với sản phẩm chủ lực của địa phương, chương trình OCOP...; mở rộng quy mô thành viên. - Hợp tác xã tập trung phát triển và cung ứng các dịch vụ phục vụ thành viên, hình thành chuỗi giá trị từ sản xuất đến chế biến, tiêu thụ; bảo đảm lợi ích hợp pháp của các thành viên.

### **3. Mục tiêu tổng quát**

- Tiếp tục củng cố, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX; vận động các HTX kết nạp nhiều thành viên mới, các tổ chức, doanh nghiệp tham gia hoặc liên kết với HTX; thu hút nguồn vốn góp tạo nguồn lực đẩy mạnh phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của HTX.

- HTX hoạt động hiệu quả, đa dịch vụ, liên kết chuỗi giá trị, sản xuất theo tiêu chuẩn an toàn - hữu cơ, nhằm đáp ứng nhu cầu thành viên, theo kịp xu thế phát triển, nâng cao thu nhập người dân; Duy trì hoạt động bền vững thực sự là thành phần quan trọng trong nền kinh tế với nhiều mô hình liên kết, hợp tác trên cơ sở tôn trọng bản chất, các giá trị và nguyên tắc của kinh tế tập thể, thu hút nông dân, hộ kinh tế cá thể, cá nhân và nhiều tổ chức tham gia kinh tế tập thể, hợp tác xã; không ngừng nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống của các thành viên.

### **4. Một số mục tiêu cụ thể**

- Định hướng phát triển: Tiếp tục củng cố, đẩy mạnh hoạt động của các HTX, từng bước nâng số lượng thành viên HTX, doanh thu bình quân của HTX, thu nhập bình quân của người lao động trong HTX, tỉ lệ cán bộ HTX đạt trình độ từ Cao đẳng, Đại học trở lên.

- Xác định tiềm năng về ngành nghề, lĩnh vực hoạt động, địa bàn của khu vực HTX trong quá trình tái cơ cấu nền kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình phát triển theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của khu vực này phù hợp với đặc điểm kinh tế, tự nhiên, xã hội của địa phương.

- Xác định những chỉ tiêu hoạt động, nâng cao năng lực hoạt động của các HTX; cải thiện đời sống thành viên và cộng đồng; tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống, tăng cường tình đoàn kết xã hội trên cơ sở cùng chia sẻ lợi ích lâu dài giữa các thành viên HTX.

*(Phụ lục I, II kèm theo)*

## **5. Các giải pháp phát triển kinh tế tập thể năm 2027**

### **5.1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức**

- Tuyên truyền về vai trò hợp tác xã để tập trung vào việc khẳng định đây là mô hình kinh tế tự chủ, hiệu quả, giúp liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, nâng cao thu nhập cho thành viên và xây dựng nông thôn mới. HTX chuyển từ hỗ trợ đơn thuần sang dịch vụ, ứng dụng công nghệ cao, kinh tế xanh và tuần hoàn, là chủ thể quan trọng trong chương trình OCOP.

- Vận động người dân tham gia các mô hình sản xuất là nhiệm vụ then chốt để chuyển đổi từ sản xuất nhỏ lẻ sang liên kết bền vững, nâng cao thu nhập. Trọng tâm xây dựng thương hiệu (OCOP), và minh bạch tài chính để người dân tự nguyện tham gia.

### **5.2. Củng cố và phát triển HTX**

Rà soát và đánh giá hợp tác xã (HTX) hiện có là nhiệm vụ trọng tâm nhằm phân loại và thúc đẩy mô hình kiểu mới theo Luật Hợp tác xã 2023. Quy trình bao gồm đánh giá hoạt động, tài chính và lợi ích thành viên, tập trung hỗ trợ các HTX hoạt động hiệu quả.

### **5.3. Phát triển mô hình sản xuất an toàn, hữu cơ**

- Chính sách hỗ trợ chuyển đổi sang sản xuất sạch và hữu cơ bao gồm các ưu đãi về kinh phí khảo sát (100%), chứng nhận TCVN, đào tạo kỹ thuật, và hỗ trợ giống/phân bón, vật tư sinh học. Bên cạnh đó, nhà nước còn hỗ trợ lãi suất vay vốn xây dựng hạ tầng và xây dựng thương hiệu, hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

- Quy trình kỹ thuật sản xuất hữu cơ cho HTX bao gồm việc tuân thủ các tiêu chuẩn nghiêm ngặt, tập trung vào cải tạo đất, không sử dụng hóa chất tổng hợp, quản lý sâu bệnh bằng biện pháp sinh học, và ghi chép nhật ký sản xuất. HTX cần quy hoạch vùng đệm, cam kết bảo vệ môi trường và thực hành nuôi cấy vi sinh.

- Dịch vụ hỗ trợ chứng nhận VietGAP và hữu cơ (Organic) giúp doanh nghiệp, hợp tác xã hoàn thiện hồ sơ, quy trình sản xuất (trồng trọt, chăn nuôi,...) theo tiêu chuẩn nhằm nâng cao giá trị nông sản, đảm bảo an toàn thực phẩm và tăng cơ hội xuất khẩu.

#### **5.4. Ứng dụng khoa học kỹ thuật và chuyển đổi số**

- Áp dụng cơ giới hóa và công nghệ cao trong nông nghiệp là xu hướng tất yếu, giúp nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị nông sản, giảm thiểu chi phí lao động.

- Sử dụng nhật ký điện tử, mã QR truy xuất nguồn gốc. Thông tin ban đầu: Giống, nguồn gốc vật tư, diện tích/quy mô sản xuất.

- Quá trình chăm sóc: Ngày bón phân, loại thuốc bảo vệ thực vật sử dụng, liều lượng, thời gian cách ly.

- Nhật ký thu hoạch: Ngày thu hoạch, số lượng, mã lô hàng.

- Minh chứng: Chụp ảnh hoặc quay video trực tiếp tại hiện trường để tăng độ tin cậy. Ứng dụng thương mại điện tử trong tiêu thụ sản phẩm.

#### **5.5. Liên kết sản xuất và tiêu thụ**

- Hợp đồng nguyên tắc: Thỏa thuận khung về chất lượng, tiêu chuẩn và cách thức giao dịch (thường ký dài hạn).

- Hợp đồng mua bán theo lô: Chi tiết về số lượng, giá cả và thời gian giao hàng cho từng đợt cụ thể.

- Hợp đồng liên kết sản xuất: Doanh nghiệp đầu tư vật tư, kỹ thuật và cam kết bao tiêu sản phẩm cho người sản xuất.

- Liên kết với các doanh nghiệp giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật uy tín. - Sử dụng vật tư có nguồn gốc rõ ràng để nhập liệu ngay vào nhật ký điện tử từ ngày đầu tiên.

- Áp dụng quy chuẩn thống nhất (VietGAP, GlobalGAP, Hữu cơ).

- Mọi thành viên trong chuỗi (nông dân, hợp tác xã) cùng dùng chung một hệ thống nhật ký điện tử để đồng bộ chất lượng.

- Được hỗ trợ đưa hàng vào hệ thống siêu thị lớn và các sàn TMĐT uy tín (có khu vực riêng cho sản phẩm OCOP) (nếu có).

- Xúc tiến đầu tư: Được hỗ trợ kinh phí thiết kế bao bì, máy móc sản xuất và tham gia các hội chợ xúc tiến thương mại trong và ngoài nước.

- Chuỗi giá trị bền vững: Xây dựng và trình cấp có thẩm quyền xem xét, chứng nhận sản phẩm OCOP đạt hạng 3 sao để giúp các sản phẩm dễ dàng "lọt mắt xanh" của các doanh nghiệp lớn khi ký kết hợp đồng bao tiêu sản phẩm.

#### **6. Nguồn vốn thực hiện**



- Về chi đầu tư công: Thực hiện theo quy định tại Luật Hợp tác xã, Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn thi hành, Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, 10 tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 và các văn bản khác có liên quan.

- Về chi Chương trình mục tiêu quốc gia: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 113/2024/NĐ-CP ngày 12/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã và Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc Phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: Từ năm 2026 đến năm 2030.

Trên đây là Kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, Hợp tác xã năm 2027 của xã Thiện Tân./.

**Nơi nhận:**

- Sở Tài chính;
  - Thường trực Đảng ủy;
  - Thường trực HĐND xã;
  - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
  - Ủy ban MTTQ VN và các tổ chức
- Chính trị - Xã hội xã;  
- Các ban, ngành xã, các thôn;  
- Lưu: VT, KT.
- (b/c)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Vũ Huy Tùng**